

TUẦN 22
Bài 31: ĐỘNG VẬT (tiết 1)

I/ HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU BÀI Ở NHÀ

Động vật

Về cấu tạo:

- Cấu tạo tế bào: Nhân thực
- Cấu tạo cơ thể: Đa bào, có phân hóa thành các mô, cơ quan và hệ cơ quan. Đặc biệt có sự hình thành hệ cơ quan thần kinh và hệ cơ quan vận động.

Về dinh dưỡng và lối sống:

- Dinh dưỡng: Dị dưỡng
- Có khả năng di chuyển -> thích ứng cao với biến đổi của môi trường



ĐA DẠNG GIỚI ĐỘNG VẬT

* Đa dạng về loài, về cấu tạo cơ thể: Qua vài tỉ năm tiến hóa, giới động vật vô cùng đa dạng, phong phú với khoảng 1,5 triệu loài đã được phát hiện.

Ví dụ: Có 339 Loài chó (*C. lupus*) được tổ chức FCI (tổ chức chó thế giới) công nhận.



- Đọc thông tin phân phân biệt động vật có xương sống và động vật không xương sống, quan sát các hình ảnh phần 31.1a và 31.1b/ sgk trang 140 và trả lời các câu hỏi sau:

Quan sát hình ảnh sau và hoàn thành PHT



▲ Hình 31.1a. Bộ xương của châu chấu



▲ Hình 31.1b. Bộ xương của chim bồ câu

? Chỉ ra điểm khác biệt giữa động vật không xương sống và động vật có xương sống?

Quan sát hình ảnh sau, thảo luận nhóm 4 phút và trả lời câu hỏi:

Gọi trên các sinh vật có trong tranh, phân chia chúng thành 2 nhóm: Động vật có xương sống, động vật không có xương sống?



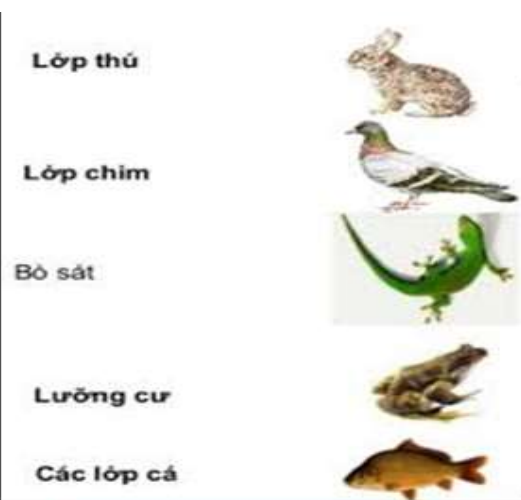
1. Đại bàng
2. Sứa
3. Hổ
4. Cá chép
- 5.Ếch
6. Giun đất
7. Ốc Sên
8. Rắn

ĐVKXS: Sứa, giun đất, ốc sên.

ĐVCXS: Đại bàng, hổ, ếch, rắn.



Động vật không xương sống



Động vật có xương sống

II/ NỘI DUNG BÀI HỌC (HS ghi các nội dung bài học vào vở)



-Thế giới động vật rất đa dạng và phong phú về thành phần loài, chúng phân bố khắp mọi nơi trên trái đất

- Căn cứ vào xương cột sống, động vật được chia ra thành 2 nhóm:

+ Nhóm ĐV không xương sống: Cơ thể chưa có xương cột sống, bao gồm: Ruột khoang, Giun, Thân mềm, Chân khớp.

+ Nhóm ĐV có xương sống: Cơ thể đã có xương cột sống, bao gồm: Cá, Lưỡng cư, Bò sát, Chim, Thú (động vật có vú).